

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2023/HS-ST
Ngày: 07-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG SƠN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Phúc.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Phước Ân.

Ông Đặng Ngọc Thập.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Hoàng Sa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2023/TLST- HS ngày 28/4/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2023/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 5 năm 2023, đối với bị cáo: **Huỳnh Văn Ph**, sinh ngày 13 tháng 01 năm 2005 tại huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn ML, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn Hạnh, sinh năm 1979 và bà Nguyễn Thị Thanh Hiệp, sinh năm 1979; gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: không; tiền sự: Không. Bị cáo đang được tại ngoại và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “cấm đi khỏi nơi cư trú”. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị Thương, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn ML, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Huỳnh Văn Tùng, sinh năm 1998; trú tại: Thôn ML, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt có đơn xin vắng mặt.

+ Ngô Thanh Hồng, sinh năm 1990; trú tại: Tổ dân phố Phước Viên, thị trấn Trung Phước, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

+ Nguyễn Thành Điệp, sinh năm 1994; trú tại: Tổ dân phố Trung Thượng, thị trấn Trung Phước, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiệp, sinh năm 1979; trú tại: Thôn ML, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam, là mẹ của bị cáo Huỳnh Văn Ph; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở Đơn báo mất tài sản của bà Nguyễn Thị Thương, sinh năm 1976; trú tại: Thôn ML, xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam, với nội dung bà Thương trình báo bà bị mất một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung A12 vào ngày 30/01/2023. Công an xã NP, huyện Nông Sơn đã tiếp nhận nguồn tin, tiến hành xác minh, lấy lời khai bị hại và các đối tượng liên quan; đồng thời phối hợp, chuyển hồ sơ đến Công an huyện Nông Sơn để tiến hành điều tra vụ án theo thẩm quyền. Kết quả điều tra thể hiện: Vào khoảng 07 giờ ngày 30/01/2023, Huỳnh Văn Ph đi bộ từ nhà của mình đến nhà của bà Nguyễn Thị Thương để tìm con trai của bà Thương là Thanh nhằm mục đích mượn tiền. Khi đi đến nhà bà Thương thì Ph đi ngõ phía sau vào nhà, Ph đi về phía nhà bếp. Nhà bếp có cửa nhưng không khóa nên Ph đẩy cửa đi vào và gọi Thanh nhưng không ai trả lời. Lúc này Ph biết nhà bà Thương không có ai ở nhà nên Ph nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Ph đi từ nhà bếp về phía phòng ngủ (phòng ngủ không có cửa), tại phòng ngủ có 01 chiếc giường ngủ. Ph đi lại phía giường ngủ của bà Thương và lật chiếc gối trên đầu giường lên thì phát hiện có 01 chiếc điện thoại di động màu trắng xanh hiệu Sam Sung A12, có ốp lưng (trên ốp lưng có hình con thỏ). Ph lấy chiếc điện thoại trên bỏ vào túi quần và đi về nhà mình. Về đến nhà Ph gỡ ốp lưng điện thoại vớt ra sau vườn, lấy sim trong điện thoại bẻ gãy rồi vứt đi, còn điện thoại Ph giấu sau nhà. Đến 15 giờ cùng ngày, Ph đi qua nhà anh Huỳnh Văn Tùng (sinh năm 1998, trú cùng thôn, Tùng là anh em bà con với Ph), Ph nói với Tùng “em mới lượm được cái điện thoại, chờ giùm em xuống Trung Phước bẻ khóa, bán rồi chia tiền”, Tùng trả lời là chiều chờ đi. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Tùng chở Ph xuống tiệm điện thoại di động của anh Ngô Thanh Hồng (tại thôn Phước Viên, thị trấn Trung Phước) và Ph nói là quên mật khẩu điện thoại nên nhờ anh Hồng bẻ khóa. Anh Hồng bẻ khóa điện thoại xong thì Ph mượn của Tùng số tiền 250.000 đồng để trả công cho anh Hồng. Sau đó Tùng chở Ph đến tiệm cầm đồ 999 do anh Nguyễn Thành Điệp (sinh năm 1994, trú thôn Trung Thượng, xã Quế Trung, huyện Nông Sơn) làm chủ tiệm. Ph mang điện thoại vào hỏi thì anh Điệp trả lời “Nếu cầm thì được 1.000.000 đồng, còn bán luôn là 1.200.000 đồng”. Nghe vậy Ph cho rằng rẻ nên Ph nói Tùng chờ đi tìm nơi khác bán. Sau khi không tìm được nơi bán, Tùng chở Ph đến lại tiệm cầm đồ 999 và bán chiếc điện thoại trên cho anh Điệp với giá 1.200.000 đồng. Số tiền này Ph trả cho Tùng 250.000 đồng (là tiền Ph mượn

Tùng trả tiền công bẻ khóa điện thoại) và chia cho Tùng số tiền 450.000 đồng. Còn lại 500.000 đồng Ph giữ lại và tiêu xài hết.

Tại Kết luận định giá tài sản số 01/KL-ĐGTS ngày 17/02/2023, Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam kết luận: 01 (một) điện thoại di động Samsung A12 của bà Nguyễn Thị Thương có giá trị là 2.300.000 đồng; 01 (một) ốp lưng điện thoại di động bằng nhựa có giá trị là 50.000 đồng; 01 (một) sim điện thoại có giá trị là 50.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do hành vi trộm cắp của Ph gây ra là 2.400.000 đồng.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nông Sơn đã thu giữ các vật chứng: 01 (một) ốp lưng điện thoại; 1.500.000 đồng do anh Nguyễn Thành Điệp giao nộp và số tiền 450.000 đồng do ông Huỳnh Sanh (là cha của Huỳnh Văn Tùng) giao nộp.

Về phần dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Thương trình bày đã nhận số tiền 4.000.000 đồng do bà Nguyễn Thị Thanh Hiệp (là mẹ của bị cáo Ph) trả nên không yêu cầu gì thêm.

Tại Cáo trạng số 01/CT-VKSNS ngày 26/4/2023, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Huỳnh Văn Ph về “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Qua tranh tụng tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Ph mức hình phạt tù từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 tháng đến 18 tháng. Về dân sự, bị hại không yêu cầu bồi thường nên đề nghị HĐXX không xem xét, giải quyết. Về vật chứng: Đề nghị tịch thu, sung quỹ nhà nước số tiền 450.000 đồng do ông Huỳnh Sanh (là cha của Huỳnh Văn Tùng) giao nộp; trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thành Điệp số tiền 1.500.000 đồng và trả lại cho bà Nguyễn Thị Thương 01 ốp lưng điện thoại.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận các lời khai, lời tường trình của mình trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, mớm cung, dùng nhục hình hay được hướng dẫn khai báo; bị cáo thống nhất với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, thống nhất với nội dung các tài liệu chứng cứ khác được công bố, kiểm tra tại phiên tòa. Qua xét hỏi, tranh luận, bị cáo thống nhất với nội dung Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát; bị cáo không có ý kiến bào chữa nhưng tỏ rõ sự ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo, người bị hại thống nhất với kết luận định giá của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Nông Sơn.

Người bị hại Nguyễn Thị Thương trình bày đã nhận được số tiền 4.000.000 đồng do mẹ của bị cáo Huỳnh Văn Ph bồi thường nên bà Thương không yêu cầu bồi thường gì thêm, bị hại xin giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Đối với vật chứng là ốp lưng điện thoại, người bị hại đề nghị được nhận lại.

Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại hành vi,

Quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về việc xét xử vắng mặt một số người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Hội đồng xét xử nhận thấy việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xác định sự thật khách quan và xét xử vụ án nên căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt họ trong vụ án này.

[1.2] Về việc chấp hành pháp luật trong quá trình điều tra, truy tố: Tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác trình bày họ không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố vụ án là đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

[2] Về Nội dung vụ án:

[2.1] Xét lời khai của bị cáo Huỳnh Văn Ph:

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Ph thừa nhận và xác định lời khai, lời tự trình bày của bị cáo trong quá trình điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung hay được hướng dẫn để khai báo và bị cáo không phủ nhận nội dung các lời khai đó. Lời khai đó của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với những tài liệu, chứng cứ được thu thập, có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Ph thống nhất nội dung truy tố của Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn, không có ý kiến bào chữa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 30/01/2023, lợi dụng sự vắng nhà của chủ sở hữu tài sản là bà Nguyễn Thị Thương, bị cáo Huỳnh Văn Ph đã lén lút đột nhập vào nhà bà Thương để lấy trộm một chiếc điện thoại di động màu trắng xanh hiệu Sam Sung A12, có ốp lưng (trên ốp lưng có hình con thỏ). Giá trị các tài sản mà bị cáo Ph trộm cắp đã được xác định qua thủ tục định giá tài sản trong tố tụng hình sự là 2.400.000 đồng. Hành vi đó của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Sơn truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2.2] Xét về lỗi của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội thì thấy:

Bị cáo Huỳnh Văn Ph khi đi vào nhà bà Nguyễn Thị Thương để tìm con của bà Thương là Thanh, với mục đích mượn tiền. Khi biết nhà bà Thương

không có người ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản; bị cáo không xác định trước việc trộm cắp tài sản gì. Thực tế, bị cáo đã lén lút thực hiện xong hành vi phạm tội trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động màu trắng xanh hiệu Sam Sung A12 của bà Thương. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý gián tiếp. Và bị cáo Ph phải chịu trách nhiệm hình sự với toàn bộ hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra trên thực tế, ở đây là chiếc điện thoại di động hiệu Sam Sung A12 và ốp lưng (trên ốp lưng có hình con thỏ) có giá trị 2.400.000 đồng.

[2.3] Xét tính chất, mức độ, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội thì thấy:

Bị cáo Huỳnh Văn Ph thực hiện hành vi phạm tội khi đã đủ tuổi thành niên. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; có đủ nhận thức để làm chủ hành vi của mình. Bị cáo có đủ nhận thức để biết rằng quyền sở hữu tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật thừa nhận và bảo vệ nhưng do lười lao động nên bị cáo xem thường pháp luật, thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với mong muốn có được tài sản để sử dụng, tiêu xài cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ nên cần xem xét, xử lý bị cáo theo quy định pháp luật.

[2.4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Các tình tiết giảm nhẹ:

Ngoài lần phạm tội này, bị cáo Huỳnh Văn Ph chưa có lần phạm tội hay vi phạm pháp luật lần nào khác; hành vi phạm tội của bị cáo tuy trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác nhưng gây nguy hại lớn không lớn cho xã hội. Tài sản trộm cắp có giá trị không lớn và ngay sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã khai nhận, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại kịp thời cho bị hại; thiệt hại do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra không đáng kể. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Văn Ph thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra và kết quả xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa thể hiện, sau khi biết con mình là Huỳnh Văn Ph trộm cắp điện thoại của bà Thương, bà Nguyễn Thị Thanh Hiệp (là mẹ của bị cáo Ph) đã tự nguyện và trực tiếp bồi thường thiệt hại cho bà Thương số tiền 4.000.000 đồng và được bà Thương đồng ý; về phần bị cáo Ph, sau khi thừa nhận hành vi phạm tội của mình thì có về xin lỗi gia đình và biết được việc gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bà Thương, bị cáo không phản đối việc bồi thường đó. Tại phiên tòa, bị hại có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm một phần mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo Ph. Đây chính là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.5] Xét các đặc điểm về nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo Huỳnh Văn Ph có nhân thân tốt. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chưa có lần nào phạm tội hoặc có hành vi vi phạm pháp luật bị xử lý; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng.

Căn cứ tính chất, mức độ, hậu hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các đặc điểm về nhân thân, lý lịch, tuổi đời của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định mức thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình của bị cáo để phối hợp quản lý, theo dõi, giám sát bị cáo cũng đủ khả năng răn đe, ngăn ngừa bị cáo tiếp tục phạm tội; tạo điều kiện cho bị cáo được lao động, học tập và tự rèn luyện, giáo dục bản thân để trở thành công dân tốt trong xã hội.

[2.5]. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận số tiền 4.000.000 đồng do gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.6]. Về xử lý vật chứng:

- Sau khi trộm chiếc điện thoại di động màu trắng xanh hiệu Sam Sung A12 của bà Thương, bị cáo Ph thực hiện việc bẻ khóa và bán chiếc điện thoại cho Nguyễn Thành Điệp với số tiền 1.200.000 đồng và bị cáo cho Huỳnh Văn Tùng 450.000 đồng. Toàn bộ số tiền có được từ việc bị cáo bán điện thoại là khoản thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, cần tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước. Bị cáo Huỳnh Văn Ph chưa nộp số tiền này trong quá trình điều tra, truy tố do đó cần truy thu từ bị cáo với số tiền 750.000 đồng và tịch thu số tiền 450.000 đồng do ông Huỳnh Sanh (cha ruột của Huỳnh Văn Tùng) nộp thay cho Tùng để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa, màu trắng xanh (trên ốp lưng có hình con thỏ); xét đây là tài sản bị cáo trộm cắp của bà Nguyễn Thị Thương nên cần trả lại cho bà Nguyễn Thị Thương.

- Đối với số tiền 1.500.000 đồng do Nguyễn Thành Điệp giao nộp trong quá trình điều tra, khi mua tài sản của bị cáo Ph nhưng anh Điệp không biết đó là tài sản trộm cắp nên cần trả lại số tiền này cho anh Điệp.

[3] Các vấn đề khác: Trong vụ án này, bị cáo Huỳnh Văn Ph có nhờ Huỳnh Văn Tùng chở bị cáo Ph đi bẻ khóa chiếc điện thoại mà Ph đã trộm cắp tại cửa hàng điện thoại di động của anh Ngô Thanh Hồng, sau đó chở Ph đi bán chiếc điện thoại trên cho Nguyễn Thành Điệp. Tuy nhiên, Huỳnh Văn Tùng, Ngô Thanh Hồng và Nguyễn Thành Điệp đều không biết đó là chiếc điện thoại đó là do Ph trộm cắp nên hành vi của họ không cấu thành tội phạm.

[4]. Bị cáo Huỳnh Văn Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn Ph phạm tội “trộm cắp tài sản”.
- Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Áp dụng các Điều 50, 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 260, 292, 326, 329 và 333 của Bộ Luật Tổ tụng hình sự.
- Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Ph 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 07/6/2023).

Giao bị cáo Huỳnh Văn Ph cho Ủy ban nhân dân xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã NP, huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Hậu quả của việc vi phạm pháp luật trong thời gian thử thách:

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định pháp luật.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự.

- Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thương 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa, màu trắng xanh (trên ốp lưng có hình con thỏ). Vật chứng hiện đang được quản lý, bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Truy thu của bị cáo Huỳnh Văn Ph số tiền 750.000 đồng (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) để nộp vào ngân sách nhà nước.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 450.000 đồng (do ông Huỳnh Sanh nộp) và trả lại cho anh Nguyễn Thành Điệp số tiền 1.500.000 đồng, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 11/5/2023 tại Kho bạc Nhà nước huyện Nông Sơn, tỉnh Quảng Nam.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tổ tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Huỳnh Văn Ph phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15

(mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Viện KSND tỉnh Quảng Nam;
- Viện KSND huyện Nông Sơn;
- CQĐT Công an huyện Nông Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an Nông Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nông Sơn;
- Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Hồ sơ thi hành án hình sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Phúc

